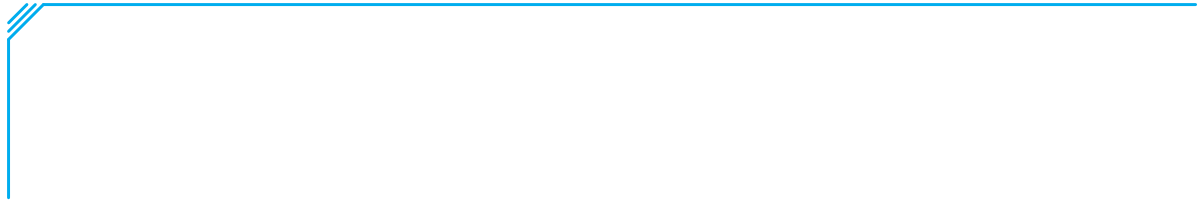


Pier Antonio Bacci

# CĂNG DA BẰNG CHỈ PDO

## LÀM ĐẸP BẰNG CHỈ PDO

Các phương pháp căng da mini và chăm sóc da bằng chỉ căng



- 
- 
-

# CONTENTS

<b>TỔNG QUÁT .....</b>	<b>12</b>
<b>CHỈ NÂNG .....</b>	<b>13</b>
<b>GIỚI THIỆU .....</b>	<b>14</b>
<b>NÂNG CUỘN.....</b>	<b>15</b>
Chỉ Bungari hoặc chỉ khâu Serdev .....	15
Chỉ Ruff Mỹ: Kỹ nguyên mới .....	16
Phương pháp Contour Thread - LiftTM .....	20
Mạng chỉ .....	23
T3 SOFT LIFT (Phương pháp nâng mềm T3) .....	24
<b>LIPOFILLING VÀ L.A.G.....</b>	<b>26</b>
<b>TRƯỜNG TÂY BAN NHA .....</b>	<b>29</b>
<b>SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỈ PDO HÀN QUỐC.....</b>	<b>31</b>
<b>CÁC LOẠI CHỈ KHÁC NHAU .....</b>	<b>32</b>
1) Chỉ không hấp thụ .....	32
2) Chỉ hấp thụ .....	32
<b>CHỈ PDO HÀN QUỐC .....</b>	<b>35</b>
Chỉ PDO đơn .....	37
Chỉ xoắn PDO.....	38
Chỉ PDO dập nổi.....	38
PDO Cogs (chỉ bánh răng) .....	39
PDO - ống luồn nhỏ .....	40
<b>KÍCH THÍCH SINH HỌC CỦA SIÊU CHỈ PDO.....</b>	<b>41</b>
Chần bông.....	42
<b>NGUỒN GỐC CỦA CÁCH MẠNG HÀN QUỐC.....</b>	<b>44</b>
<b>TẠO KHỐI ĐẸP BẰNG CHỈ.....</b>	<b>45</b>
<b>CHIẾN LƯỢC FTC.....</b>	<b>46</b>

Phương pháp cơ bản .....	47
<b>PHƯƠNG PHÁP FTC.....</b>	<b>49</b>
● <b>CÁC QUY TRÌNH FTC CƠ BẢN.....</b>	<b>50</b>
●     Vùng giữa mắt.....	52
● <b>LIỆU PHÁP CẤY.....</b>	<b>54</b>
<b>DA.....</b>	<b>55</b>
<b>TRIẾT LÝ VÀ NGHIÊN CỨU .....</b>	<b>57</b>
Oxy và sức khỏe .....	58
<b>ĐIỂM KÍCH HOẠT .....</b>	<b>59</b>
<b>ĐIỂM NHẠY CẢM .....</b>	<b>63</b>
<b>Y HỌC TRUNG QUỐC .....</b>	<b>65</b>
Điểm nhạy cảm.....	65
Điểm kích hoạt .....	65
<b>PHƯƠNG PHÁP TUINA.....</b>	<b>68</b>
<b>KÍCH THÍCH SINH HỌC .....</b>	<b>71</b>
<b>CHẤT NỀN NGOẠI BÀO.....</b>	<b>72</b>
<b>PHỤC HỒI SINH HỌC.....</b>	<b>73</b>
Hóa chất phục hồi sinh học.....	74
Vật lý phục hồi sinh học .....	75
Kích thích sinh học và ghép nối sinh học.....	76
<b>COLLAGEN .....</b>	<b>77</b>
<b>ĐỘC TỐ BOTULINUM VÀ SIÊU CHỈ PDO.....</b>	<b>79</b>
Cơ mimetic của procerus và glabella .....	81
Vết chân chim.....	82
<b>VARTAM VÀ OXYVAR.....</b>	<b>85</b>
<b>TRỊ LIỆU VARTAM .....</b>	<b>86</b>
<b>PHƯƠNG PHÁP OXYVAR.....</b>	<b>87</b>

1) Khử độc.....	88
2) Mạch máu.....	91
3) Kích thích ánh sáng .....	96
<b>BIODERMOGENESIS .....</b>	<b>100</b>
<b>OXY-NEEDLING .....</b>	<b>101</b>
<b>TÓM TẮT CÁC GIAO THỨC.....</b>	<b>103</b>
<b>FILL-TRACTION.....</b>	<b>106</b>
<b>TRIẾT LÝ .....</b>	<b>107</b>
<b>PHƯƠNG PHÁP.....</b>	<b>108</b>
<b>KỸ THUẬT .....</b>	<b>111</b>
Đệm mỡ.....	115
<b>CHỈNH SỬA KHỐI LƯỢNG .....</b>	<b>122</b>
Điểm gò má nguy cơ thấp.....	126
<b>PDO - SOFT LIFT .....</b>	<b>130</b>
<b>PHƯƠNG PHÁP.....</b>	<b>133</b>
<b>PDO MINILIFT .....</b>	<b>137</b>
<b>TRACTION VECTORS.....</b>	<b>138</b>
<b>PHƯƠNG PHÁP.....</b>	<b>139</b>
<b>GIAI ĐOẠN .....</b>	<b>140</b>
Giai đoạn 1: định hình .....	140
Giai đoạn 2: Gây tê tại chỗ.....	140
Giai đoạn 3: Rạch.....	141
Giai đoạn 4: Giới thiệu các sợi chỉ.....	141
Giai đoạn 5: SMAS plication.....	143
Giai đoạn 6: Khâu .....	145
<b>CHỈ ĐỊNH VÀ CHỐNG CHỈ ĐỊNH .....</b>	<b>146</b>
<b>FILL-STIM.....</b>	<b>149</b>

<b>CÁC CĂN CỨ CỦA FILL-STIM .....</b>	<b>152</b>
Kiểm tra nửa kim .....	153
<b>KỸ THUẬT .....</b>	<b>157</b>
Nội dung của Face – Stim.....	157
Vùng da trước và vùng trán.....	157
Nếp nhăn mũi, vùng giữa mặt và đường viền hàm.....	159
Điều trị cổ .....	161
Số lượng mũi kim.....	163
<b>BODY-STIM.....</b>	<b>165</b>
Bụng.....	166
Đùi trong.....	171
Cánh tay.....	173
Môi.....	176
Thẩm mỹ phụ khoa.....	177
Mông.....	179
Nâng mông PDO.....	184
<b>FILL STEM.....</b>	<b>187</b>
<b>(NÂNG CƠ/LIỆU PHÁP CĂNG DA).....</b>	<b>187</b>
<b>TẾ BÀO SINH HỌC .....</b>	<b>188</b>
Mô liên kết.....	189
<b>PRP- HUYẾT TƯƠNG GIÀU TIỂU CẦU .....</b>	<b>190</b>
<b>CONDITIONED MEDIA.....</b>	<b>191</b>
<b>VI MÔ DA TỰ THÂN.....</b>	<b>192</b>
<b>PHƯƠNG PHÁP FILL-STEM .....</b>	<b>193</b>
<b>FILL/STEM .....</b>	<b>198</b>
<b>ĐIỀU CẦN SUY XÉT .....</b>	<b>203</b>
<b>FILL THEP .....</b>	<b>207</b>

<b>ĐIỂM ĐAU VÀ BỆNH LÝ .....</b>	<b>210</b>
<b>KÍCH THÍCH CƠ .....</b>	<b>211</b>
<b>FILL-THEP.....</b>	<b>212</b>
<b>LIỆU PHÁP TỪ TÍNH VỚI NHỮNG HIỆU QUẢ ĐA DẠNG .....</b>	<b>216</b>
<b>CHỈ PDO VÀ PHƯƠNG PHÁP TUINA.....</b>	<b>219</b>
TuiNaology Method.....	220
1) Giới thiệu.....	220
2) TuiNa .....	221
3) Điều trị .....	221
<b>CHỈ PDO VÀ TUINA .....</b>	<b>222</b>
<b>KỸ THUẬT .....</b>	<b>223</b>
<b>EFFECTS OF SYNERGIC FILL-THEP THERAPY .....</b>	<b>224</b>
<b>TUINA POINTS .....</b>	<b>225</b>
<b>THERMAL FILL.....</b>	<b>230</b>
<b>THERMAL FILL.....</b>	<b>233</b>
Liệu pháp .....	235
<b>CÁC GIẢI PHÁP TRONG THỰC HÀNH .....</b>	<b>237</b>
<b>TÁI CẤU TRÚC DA .....</b>	<b>238</b>
<b>FILL/BONE/BIOSTIMULATION – KÍCH THÍCH SINH HỌC .....</b>	<b>239</b>
<b>PHƯƠNG PHÁP BODY TONING .....</b>	<b>239</b>
<b>VÙNG DA MẶT .....</b>	<b>241</b>
<b>THÔNG TIN XÉT DUYỆT .....</b>	<b>243</b>
<b>VÙNG RỦI RO .....</b>	<b>251</b>
<b>THỰC HÀNH LÂM SÀNG .....</b>	<b>259</b>
<b>1) FILL-TRACTION .....</b>	<b>260</b>
Phương pháp: .....	261
<b>2) PDO - SOFT LIFT.....</b>	<b>268</b>

Phương pháp: .....	268
<b>3) PDO - MINI LIFT .....</b>	<b>271</b>
• Phương pháp: .....	271
• <b>4) FILL-STIM .....</b>	<b>274</b>
• Phương pháp: .....	274
<b>5) FILL-STEM .....</b>	<b>275</b>
Phương pháp: .....	276
<b>6) FILL-THEP .....</b>	<b>277</b>
Phương pháp: .....	277
<b>7) THERMAL FILL .....</b>	<b>279</b>
<b>STBA E STBA-FILL .....</b>	<b>280</b>
<b>PLASMA PROTEINS VÀ STBA .....</b>	<b>283</b>
<b>DA STBA A STBA-FILL.....</b>	<b>286</b>
Vật liệu sinh học.....	287
Quá trình chuẩn bị STBA-Fill .....	289
<b>ĐIỀU TRỊ .....</b>	<b>292</b>
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>294</b>
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>295</b>
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>296</b>
Dùng Chỉ có phải là một phương pháp chính thức không? .....	297
Những kinh nghiệm là gì? .....	297
Đối tượng có thể sử dụng loại chỉ này? .....	298
Tại sao chuỗi PDO hoạt động? .....	298
Hiệu quả kéo dài bao lâu?.....	299
Loại chỉ nên được sử dụng?.....	299
<b>NHỮNG ĐIỀU TRỊ NÀO PHẢI HOẶC CÓ THỂ</b>	
<b>TIẾP CẬN ĐƯỢC VỚI CÁC LOẠI CHỈ SIÊU VI PDO? .....</b>	<b>299</b>



Liệu pháp Mesocarbonxy .....	300
Oxy –Needling .....	300
Đẩy oxy .....	300
Kích thích nhẹ.....	301
Biodermogenesis .....	301
Vi rung động nén.....	301
Liệu pháp từ tính.....	301
Tiền chất của axit amin và vi mô da tự thân .....	301
<b>CÁC SỢI CHỈ PDO CÓ GÂY XƠ HÓA HAY KHÔNG? .....</b>	<b>301</b>
<b>DÙNG CHỈ ĐỐI LẬP VỚI PHƯƠNG PHÁP NÂNG NGỰC TRUYỀN THỐNG? .....</b>	<b>303</b>
<b>SỰ PHẢN CHIẾU .....</b>	<b>308</b>
<b>MỌI THỨ CHO SỰ TÁI TẠO.....</b>	<b>309</b>
<b>CÁC BÀI HỌC CỦA THIÊN NHIÊN.....</b>	<b>313</b>

## GIỚI THIỆU

- Sau quá trình thử nghiệm kéo dài và nhiều nghiên cứu được thực hiện ở Mỹ, vào năm 2002, thế giới đã chứng kiến sự xuất hiện của "kỹ nguyên mới" trong ngành phẫu thuật thẩm mỹ do chiến lược mang tính cách mạng được xác định là "Contour Threads Lift™" và sử dụng chỉ khâu phẫu thuật có gai một chiều, được gọi là chỉ treo".

Chúng tôi rất vinh dự được coi là nhà tiên phong trong chiến dịch về chỉ khâu, đồng thời văn phòng của chúng tôi được coi là Trung tâm đào tạo xuất sắc. Thành phố của chúng tôi, Arezzo, từ năm 2002 đã tiếp đón nhiều đồng nghiệp từ khắp nơi trên thế giới, những người đã tận dụng các khóa học của chúng tôi cũng để thăm lịch sử và các quốc gia xinh đẹp của chúng tôi cùng với vẻ đẹp của Tuscany. Chiến lược mới đã được phổ biến rộng rãi, lúc đầu các sợi chỉ không thể tiêu trong polypropylene "(Prolene), màu trắng và hoàn toàn trơ đối với các mô, nhưng đã sớm bắt đầu trải nghiệm bởi các sợi chỉ tiêu, có gai hoặc không có gai, được gọi là sợi hỗ trợ, chứ không phải sợi chỉ treo".

Ban đầu, những sợi chỉ này là chỉ trắng không tiêu polypropylene (Prolene™) và hoàn toàn trơ với mô, nhưng sau đó xuất hiện những sợi chỉ tiêu, có gai hoặc không có gai được gọi là "chỉ nâng" đã bắt đầu.



*Quảng trường Vasari, khu phố cổ lịch sử của Arezzo*

Những sợi chỉ tiêu mới này cho thấy các khả năng điển hình bao gồm "kích thích sinh học mô".

Kinh nghiệm cá nhân của tôi về vấn đề này, được tích lũy hơn mười lăm năm với những con số đáng kể cho dù trong điều trị nội khoa - phẫu thuật điều trị các bệnh lý thẩm mỹ khác nhau hoặc với các khóa đào tạo và trao đổi khoa học ở nhiều nước với tư cách là Nhà tiên phong Quốc tế đã cho phép tôi quan sát vấn đề từ các khía cạnh khác nhau, quan sát kết quả tốt và không tốt, xác định chiến lược trong các trường hợp khác nhau của triết lý xâm lấn nhỏ và lưu ý với các tác dụng phụ và biến chứng nghiêm trọng.

Ngày nay, chiến lược này đã mở rộng toàn thế giới và năm đặc điểm đã thuyết phục giới khoa học nhất cụ thể như sau:

1. Khả năng phục hồi và tái cấu trúc tự phát của mô mạnh mẽ sau khi định vị không gian mới,
2. Khả năng cải thiện kết quả trên đường chỉ đi.
3. Khả năng quay lại tương đối dễ dàng.
4. Khả năng kích thích hoạt động của mô mới
5. Hoàn toàn không có tác dụng phụ nghiêm trọng hoặc biến chứng.

Sự giãn mô và da thừa là một dấu hiệu của thời gian: làm chậm quá trình này có nghĩa là giảm tốc độ lão hóa và cải thiện hình dáng bên ngoài.

Tất cả những gì được gọi là phẫu thuật xâm lấn nhỏ đều nhằm giải quyết các vấn đề mà không cần phẫu thuật, giảm chấn thương và biến chứng. Đây là một triết lý khá hữu ích trong việc điều trị các khuyết điểm thẩm mỹ và các dấu hiệu lão hóa, nhưng bất kỳ giải pháp nào được áp dụng thì luôn cần phải hoạch định một con đường chính xác bắt đầu bằng việc kiểm tra kỹ lưỡng bệnh nhân và chẩn đoán chính xác để xác định chiến lược tốt nhất.

Trong lĩnh vực này, chúng tôi áp dụng các phương pháp kêu gọi sử dụng các sợi chỉ treo và nâng được sử dụng để định vị lại các mô và hỗ trợ tái cấu trúc sinh lý của chúng trong khi một triết lý mới với việc sử dụng các sợi PDO đã ra đời.

Cuốn sách này nhằm mục đích mở ra một cơ hội hiểu biết về các thiết bị y tế mới này để cho phép sử dụng chúng tốt hơn.



# PHẦN MỘT

## TỔNG QUÁT

CHƯƠNG 1  
CHỈ NÂNG

CHƯƠNG 2  
SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CHỈ PDO HÀN QUỐC

CHƯƠNG 3  
TẠO KHỐI ĐẸP BẰNG CHỈ

CHƯƠNG 4  
LIỆU PHÁP CẤY

CHƯƠNG 5  
KÍCH THÍCH SINH HỌC

CHƯƠNG 6  
VARTAM VÀ OXYVAR

Chương 1

# CHỈ NÂNG

## GIỚI THIỆU

- Xem qua cuốn sách năm 2006 của tôi và chương được xuất bản trong tập “Nâng cơ mặt và cơ thể bằng phương pháp xâm lấn nhỏ” của Nikolay Serdev, chúng ta có thể thấy lịch sử y học liên quan đến nhiều nỗ lực trong việc dự đoán chỉ nâng.

Năm 1951, Mansberger, Jennings, Smith và Yeager mô tả những vết khâu này để đóng mép vết thương nhằm cải thiện sự co mạch. Tại Hoa Kỳ vào năm 1964, Tiến sĩ Alcamo đăng ký bằng sáng chế đầu tiên cho chỉ gai, sau đó McKenzie và Dunedin người New Zealand vào năm 1967 công bố công trình đầu tiên về khâu gân bằng chỉ gai. Phẫu thuật chỉ nâng được coi là đã bắt đầu với “nâng cuộn” được mô tả bởi Buttkewitz. Garland và Clavier, đã trở thành người tiên phong của tất cả các phương pháp tiếp theo và là sự chỉnh sửa các nếp gấp ở mũi bằng chỉ nylon.

Có một bước ngoặt lớn vào năm 1990 ở Bulgaria Prot, Nikolay Serdev đã mô tả phương pháp “bao thuốc lá” để giảm chu vi và thể tích. Cùng lúc đó ở Nga Prot, George Sulamanidze đã mô tả việc sử dụng sợi gai hai chiều (Aptos) để nâng mô.

Cuối cùng, vào năm 1992, có một cuộc cách mạng thực sự trong lịch sử của chỉ treo khi Prot. George Ruft của Đại học Iowa mô tả một loại chỉ gai mới bằng polypropylene dùng để khâu. Đây là sự khởi đầu của khóa học vào năm 2002 với bằng sáng chế về phương pháp “nâng chỉ tạo khối” để nâng các mô, sử dụng các sợi gai một chiều có thể hấp thụ được làm bằng prolene gắn trên hai kim để tạo thành một vòng.

Sau nhiều năm nghiên cứu và trải nghiệm tại Hàn Quốc, năm 2010 đã nảy sinh ra một triết lý mới xuất phát từ phương pháp trị liệu Tuina với việc sử dụng các sợi polydioxanone PDO, được hấp thụ trong 6-8 tháng mà không có phản ứng xơ hóa ổn định và sản phẩm cuối cùng là nước và cacbon đi-ô-xít. Chúng cho phép kích thích các điểm năng lượng quan trọng và tạo ra một liệu pháp “chần” một mạng lưới ở da và dưới da cụ thể) với hoạt động cuối cùng là kích thích sinh học mô.

Sự liên kết của triết lý mới này với nhiều kinh nghiệm trước đây đã dẫn đến việc tạo ra các quy trình điều trị khác nhau cho phép chúng tôi bao gồm hầu hết các dấu hiệu của sự lão hóa mô và lão hóa da. Các giao thức này không đối nghịch với phương pháp nâng truyền thống, thay

vào đó chúng rất thường xuyên kết hợp với nhau, đặc biệt là những nơi cần ít xâm lấn hơn. Trong mọi trường hợp, những phương pháp này không thể thay thế nâng mũi truyền thống khi nó được chỉ định.

## NÂNG CUỘN

Định nghĩa của nâng cuộn là định vị lại mô mỡ bằng cách cuộn tròn mô.

Trong những tác động đầu tiên được thực hiện là một đường rạch rộng với bóc tách mô, sau đó mô được định vị lại với việc tạo ra một vòng lớn bằng chỉ khâu gắn vào mô ổn định của mạc cân. Phương pháp này là tiền đề của tất cả các phương pháp tiếp theo



**Hình 1** - Phương pháp “nâng cuộn”  
(Courtesy P. Fournier)



**Hình 2** - Dụng cụ Serdev đặt chỉ Bungari hoặc chỉ khâu Serdev

## Chỉ Bungari hoặc chỉ khâu Serdev

Phương pháp Serdev dựa trên việc sử dụng các sợi mịn kháng khuẩn bán đàn hồi, được hấp thụ trong khoảng 2 năm, được làm bằng polyme caprolactone, được đưa vào thông qua các dụng cụ đặt cụ thể có nguồn gốc từ kim Reverdin. Do đó, một “bao thuốc lá” được tạo ra, với nút của nó được neo trên một đế cố định trong khi chỉ kéo mô đến điểm nâng.

Vì lý do này, “Phương pháp Serdev” có vai trò trong việc tạo hình ít xâm lấn của gò má, cằm, môi và ngực.